

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO L
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **36/2025/HNGĐ- ST**

Ngày : 30-6-2025

V/v tranh chấp Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO L, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hà Vi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Lê Thị Sáu**

2. Ông **Phạm Đức Minh**

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lĩnh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 64/2025/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2025 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2025/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2025; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn 02, xã Lộc Bảo, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

- Bị đơn: Anh Lê Huỳnh N, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn 02, xã Lộc Bảo, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

(Chị Nguyễn Thị Kim T có đơn đề nghị vắng mặt; anh Lê Huỳnh N vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 25/2/2025 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Lê Huỳnh N quen biết tìm hiểu yêu đương nhau được một năm thì quyết định chung sống và đăng ký kết

hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Bảo, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 23/10/2019. Việc chung sống là hoàn toàn tự nguyện, được gia đình hai bên đồng ý, có tổ chức lễ cưới theo phong tục. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân của mâu thuẫn là do anh N cờ bạc, nợ nần dẫn đến hai vợ chồng cãi vã thường xuyên. Mặc dù vợ chồng đã nhiều lần cố gắng hàn gắn với nhau nhưng không được. Sau đó đến cuối năm 2021 anh N bỏ về nhà nhà bố mẹ ở tại thôn 3, xã Cư Elang, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk sinh sống. Do vậy hai vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2021 cho đến nay. Quá trình sống ly thân không ai quan tâm ai. Nay tình cảm vợ chồng không còn, do vậy chị Nguyễn Thị Kim T đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Lê Huỳnh N.

Về con chung Quá trình chung sống chị Nguyễn Thị Kim T và anh Lê Huỳnh N có với nhau 02 người con chung là Lê Huỳnh Anh Quý, sinh ngày 27/9/2018 và Lê Nguyễn Quế Trân, sinh ngày 26/11/2020. Hiện nay cả hai con chung đều do chị T chăm sóc và nuôi dưỡng. Quá trình nuôi dưỡng các con chung đều phát triển tốt về cả thể chất lẫn tinh thần.

Quá trình vợ chồng không chung sống cùng nhau thì anh N không hỏi han cũng như không cấp dưỡng nuôi con chung. Ly hôn chị Nguyễn Thị Kim T có nguyện vọng nhận nuôi cả 02 người con chung là Lê Huỳnh Anh Quý, sinh ngày 27/9/2018 và Lê Nguyễn Quế Trân, sinh ngày 26/11/2020 cho đến khi các chung đủ 18 tuổi. Do hiện chị T và gia đình có thu nhập ổn định để chăm sóc và nuôi dưỡng con chung nên chị Nguyễn Thị Kim T không yêu cầu anh Lê Huỳnh N phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Kim T trình bày chị và anh Lê Huỳnh N không có tài sản chung nào nên chị Nguyễn Thị Kim T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kim T trình bày chị và anh Lê Huỳnh N không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Lê Huỳnh N đã được Tòa án Thông báo về việc thụ lý vụ án, triệu tập làm việc nhưng vắng mặt nên không có lời khai.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 17/4/2025 nhưng không được do chị Nguyễn Thị Kim T có đơn đề nghị vắng mặt trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải, anh Lê Huỳnh N đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Bị đơn đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do tại phiên tòa.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và về việc giải quyết vụ án như sau: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị Kim T với anh Lê Huỳnh N được ly hôn. Về con chung: Đề nghị giao con chung là Lê Huỳnh Anh Quý, sinh ngày 27/9/2018 và Lê Nguyễn Quế Trân, sinh ngày 26/11/2020 cho chị Nguyễn Thị Kim T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi; Về cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị Kim T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên anh Lê Huỳnh N không phải cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị HĐXX không xem xét. Về tài sản chung và nợ chung không có nên đề nghị HĐXX không xem xét; Về án phí đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

I. Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Bị đơn anh Lê Huỳnh N đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

II. Về thẩm quyền, quan hệ tranh chấp:

Chị Nguyễn Thị Kim T yêu cầu giải quyết về ly hôn, giải quyết về con chung với anh Lê Huỳnh N, có địa chỉ tại thôn 02, xã Lộc Bảo, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng, căn cứ theo khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo L.

III. Về nội dung vụ án:

{1} Về quan hệ hôn nhân: Theo chị Nguyễn Thị Kim T trình bày chị và anh Lê Huỳnh N quen biết tìm hiểu yêu đương nhau được một năm thì quyết định chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Bảo, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 23/10/2019. Việc chung sống là hoàn toàn tự nguyện, được gia đình hai bên đồng ý, có tổ chức lễ cưới theo phong tục. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân của mâu thuẫn là do anh N cờ bạc, nợ nần dẫn đến hai vợ chồng cãi vã thường xuyên. Mặc dù vợ chồng đã nhiều lần cố gắng hàn gắn với nhau nhưng không được. Sau đó đến cuối năm 2021 anh N bỏ về nhà bố mẹ ở tại thôn 3, xã Cư Elang, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk

Lăk sinh sống. Do vậy hai vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2021 cho đến nay. Quá trình sống ly thân không ai quan tâm ai. Nay tình cảm vợ chồng không còn, do vậy chị Nguyễn Thị Kim T đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Lê Huỳnh N.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng chị Nguyễn Thị Kim T có đơn xin vắng mặt còn anh Lê Huỳnh N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên hòa giải không thành. Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Kim T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Lê Huỳnh N đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Qua xác minh tại chính quyền địa phương thì thấy rằng vợ chồng chị Nguyễn Thị Kim T với anh Lê Huỳnh N có xảy ra mâu thuẫn, chị Nguyễn Thị Kim T và anh Lê Huỳnh N đã không chung sống với nhau, thỉnh thoảng anh N có về thăm con nhưng sau đó lại đi. Xét thấy hôn nhân đã có mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, hai người đã không liên lạc với nhau không hàn gắn tình cảm được nên cần căn cứ vào Điều 5, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử chị Nguyễn Thị Kim T và anh Lê Huỳnh N được ly hôn là có căn cứ và đúng pháp luật.

{2} *Về con chung*: Xét lời khai của chị Nguyễn Thị Kim T và căn cứ vào giấy khai sinh chị Nguyễn Thị Kim T nộp cho Tòa án thì quá trình chung sống chị Nguyễn Thị Kim T và anh Lê Huỳnh N có 02 người con chung Lê Huỳnh Anh Quý, sinh ngày 27/9/2018 và Lê Nguyễn Quế Trân, sinh ngày 26/11/2020. Quá trình vợ chồng sống ly thân chị Nguyễn Thị Kim T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Huỳnh Anh Quý và Lê Nguyễn Quế Trân. Quá trình chăm sóc nuôi dưỡng con chung thì cháu Lê Huỳnh Anh Quý và Lê Nguyễn Quế Trân đều phát triển tốt cả về thể chất và tinh thần, bên cạnh đó cháu Lê Huỳnh Anh Quý còn có đơn nguyện vọng được ở với mẹ, chị Nguyễn Thị Kim T có việc làm, có thu nhập ổn định và có đủ điều kiện nuôi con. Còn anh Lê Huỳnh N không có ý kiến trình bày gì việc nuôi con cũng như không có sự việc qua lại chăm sóc con chung. Xét nguyện vọng nuôi con và giao con của chị Nguyễn Thị Kim T là có cơ sở và đúng pháp luật, vì vậy để đảm bảo sự phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ và đạo đức của con, Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 70, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cần tiếp tục giao con chung là Lê Huỳnh Anh Quý, sinh ngày 27/9/2018 và Lê Nguyễn Quế Trân, sinh ngày 26/11/2020 cho chị Nguyễn Thị Kim T chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Kim T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không xem xét.

{3} *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị Kim T trình bày quá trình chung sống hai người không có tài sản chung nên không yêu cầu giải quyết do vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến.

{4} *Về nợ chung*: Chị Nguyễn Thị Kim T trình bày quá trình chung sống hai người không có nợ chung nên không có yêu cầu gì do vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến.

{5} *Về án phí*: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, áp dụng Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Đây là vụ án không có giá ngạch, cần buộc chị Nguyễn Thị Kim T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 266 Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 5, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, áp dụng Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim T đối với anh Lê Huỳnh N về việc “*Xin ly hôn*”.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Kim T và anh Lê Huỳnh N được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung là Lê Huỳnh Anh Quý, sinh ngày 27/9/2018 và Lê Nguyễn Quế Trân, sinh ngày 26/11/2020 cho chị Nguyễn Thị Kim T chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị Kim T không yêu cầu anh Lê Huỳnh N phải cấp dưỡng nuôi con chung nên anh Lê Huỳnh N không phải cấp dưỡng nuôi con.

“Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình”.

3. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Kim T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Kim T đã nộp tại biên lai nộp tiền số 0004549 ngày 27/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Chị Nguyễn Thị Kim T đã nộp xong.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2015.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Sáu Phạm Đức Minh

Trần Thị Hà Vi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS huyện Bảo L;
- UBND xã Lộc Bảo, huyện Bảo L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trần Thị Hà Vi

